

VECTƠ GRADIENT

Ta đã biết:

$$\begin{aligned}D_{\mathbf{u}}f(x, y) &= f_x(x, y)a + f_y(x, y)b \\ &= \langle f_x(x, y), f_y(x, y) \rangle \cdot \langle a, b \rangle \\ &= \langle f_x(x, y), f_y(x, y) \rangle \cdot \mathbf{u}\end{aligned}$$

Vectơ $\langle f_x(x, y), f_y(x, y) \rangle$ không đơn thuần là việc tính toán các đạo hàm theo hướng, nó xuất hiện trong nhiều ngữ cảnh khác rất hay. Vì thế nó được đặt một cái tên rất đặc biệt “**Gradient của f** ” và được ký hiệu là $Grad f$ hoặc ∇f .

* **Định nghĩa:** Cho f là một hàm hai biến. Khi đó Gradient của f là một hàm vectơ ∇f được xác định bởi:

$$\nabla f(x, y) = \langle f_x(x, y), f_y(x, y) \rangle = \frac{\partial f}{\partial x} \mathbf{i} + \frac{\partial f}{\partial y} \mathbf{j}$$

Như thế chúng ta có được:

$$D_{\mathbf{u}}f(x, y) = \nabla f(x, y) \cdot \mathbf{u}$$

Biểu thức sau cùng nói lên rằng đạo hàm theo hướng vectơ \mathbf{u} chính là phép chiếu vô hướng của vectơ Gradient lên \mathbf{u} .

Mở rộng đối với hàm 3 biến

* Đạo hàm theo hướng của hàm f tại (x_0, y_0, z_0) theo hướng của vectơ đơn vị $\mathbf{u} = \langle a, b, c \rangle$ là:

$$D_{\mathbf{u}}f(x_0, y_0, z_0) = \lim_{h \rightarrow 0} \frac{f(x_0 + ha, y_0 + hb, z_0 + hc) - f(x_0, y_0, z_0)}{h}$$

khi giới hạn trên tồn tại.

Bằng cách tính toán tương tự như hàm hai biến, chúng ta có:

$$D_{\mathbf{u}}f(x, y, z) = f_x(x, y, z)a + f_y(x, y, z)b + f_z(x, y, z)c$$

Tương tự ta có được vector Gradient là:

$$\nabla f = \langle f_x, f_y, f_z \rangle = \frac{\partial f}{\partial x} \mathbf{i} + \frac{\partial f}{\partial y} \mathbf{j} + \frac{\partial f}{\partial z} \mathbf{k}$$

Ví dụ : Cho $f(x, y) = \sin x + e^{xy}$.

$$\begin{aligned} \nabla f(x, y) &= \langle f_x, f_y \rangle \\ &= \langle \cos x + ye^{xy}, xe^{xy} \rangle \end{aligned}$$

$$\nabla f(0,1) = \langle 2, 0 \rangle$$